

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **111/2021/HS-ST**  
Ngày: 29 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Công Gia

2. Ông Trịnh Ngọc Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:**  
Bà Lại Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021; Thông báo số 393/TB-TAH ngày 25/8/2021; Thông báo số 434/TB-TA ngày 13/9/2021 và Thông báo số 457/TB-TA ngày 16/9/2021 về việc thay đổi lịch xét xử đối với:

*Bị cáo:* Nguyễn Ngọc Q (tên gọi khác: Bọt); sinh năm 1993, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã TC, huyện TP, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cao M, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Ngọc D (đã chết); anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba; có vợ là bà Trương Thị Bích H, sinh năm 1997; có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 23/12/2020, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TP (đã chấp hành việc đóng phạt vào 23/12/2020).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú từ ngày 04/5/2021 đến nay.

**- Bị hại:** Anh Trịnh Văn Bình E, sinh năm 1972 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp BC, xã PX, huyện TP, tỉnh ĐN.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Trương Thị Bích H, sinh năm 1997 (*có mặt*)

Địa chỉ: Ấp NL 3, xã PX, huyện TP, tỉnh ĐN.

- *Người làm chứng:* Anh Trịnh Văn Thịnh, sinh năm 1999 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp BC, xã PX, huyện TP, tỉnh ĐN.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Q là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 23/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã PL, huyện TP (đã chấp hành việc đóng phạt vào 23/12/2020).

Vào khoảng 03 giờ ngày 04/5/2021, Nguyễn Ngọc Q điều khiển xe mô tô biển số 60B3-511.03 (là xe của gia đình Q do vợ Q là chị Trương Thị Bích H đứng tên chủ sở hữu), mang theo 07 miếng bã chó, 01 bao tải màu trắng từ nhà Q ở Ấp 1, xã TC, huyện TP đi dọc theo tuyến đường TL – NT nhằm mục đích tìm chó thả rông, dùng bã chó ném cho chó ăn để bắt trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Do trên đoạn đường nêu trên, không phát hiện được con chó nào thả rông nên Q tiếp tục điều khiển xe mô tô đi theo hướng NT – xã PX. Khi Q điều khiển xe ngang phía trước nhà ông Trịnh Văn Bình E thì Q nhìn thấy có 02 con chó (01 con bị xích, 01 con không bị xích) ở trong sân nhà gia đình ông Bình E, Q liền dừng xe và ném 02 miếng bã chó vào trong sân nhà ông Bình E rồi tiếp tục điều khiển xe đi qua đi lại để chờ chó ăn bã chết thì vào trộm xác chó. Một lúc sau, khi nhìn thấy con chó không bị xích đã ăn bã chết thì Q dựng xe bên lề đường rồi đi bộ vào sân nhà ông Bình E ôm xác con chó đã chết để đưa ra xe đi thì bị ông Bình E phát hiện, tri hô rồi cùng với người nhà bắt giữ Q cùng tang vật giao cho Công an xã PX xử lý. Quá trình điều tra, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Biên bản định giá và Kết luận định giá tài sản số 13/KL.HĐĐGTS ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận: “01 con chó cỏ, loại chó cái có trọng lượng 11,9 kg. Giá trị thiệt hại của tài sản trên là 654.000 đồng”.

- Tang vật và phương tiện thu giữ gồm:

+ 01 con chó (giống cái), loại chó cỏ, có khối lượng 11,9kg (đã chết);

+ 06 miếng bã chó (trong đó 02 miếng đã qua sử dụng);

+ 01 xe mô tô biển số 60B3-511.03, loại xe Honda VISION.

Theo cáo trạng số 91/CT-VKSTP-ĐN ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ 01 con chó (giống cái), loại chó cỏ, có khối lượng 11,9kg (đã chết), cơ quan Công an đã trao trả lại cho gia đình ông Trịnh Văn Bình E, phía bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Tịch thu tiêu hủy 06 miếng bả chó;

+ Đối với xe mô tô số 60B3-511.03 là tài sản của chị Trương Thị Bích H, khi bị cáo lấy đi để thực hiện hành vi phạm tội chị H không biết. Vì vậy, trả lại cho chị Trương Thị Bích H 01 xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát 60B3-511.03.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến đối với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì tại phiên tòa mà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Nguyễn Ngọc Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính). Vào khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 04/5/2021, tại ấp BC, xã PX, huyện TP, tỉnh ĐN, Nguyễn Ngọc Q đã có hành vi trộm cắp 01 con chó cỏ, loại chó cái có khối lượng 11,9 kg, trị giá tài sản thiệt hại là 654.000 đồng của gia đình ông Trịnh Văn Bình E để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy, hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1

Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Được quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên mà tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

[6.1] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 06 miếng bả chó đã qua sử dụng. Xét thấy đây là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Đối với xe mô tô loại xe Honda VISION và giấy đăng ký xe biển số 60B3-511.03 chủ sử dụng là chị Trương Thị Bích H khi bị cáo lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội chị H không biết. Vì vậy, trả lại cho chị H là đúng quy định của pháp luật.

[6.2] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 con chó (giống cái), loại chó cỏ, có khối lượng 11,9kg (đã chết), cơ quan Công an đã trao trả lại cho gia đình ông Trịnh Văn Bình E, phía bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và không có ý kiến yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nhưng đề xuất mức hình phạt có phần nghiêm khắc .

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho chị Trương Thị Bích H 01 xe mô tô biển số 60B3-511.03, loại xe Honda VISION và 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát 60B3-511.03 đứng tên Trương Thị Bích H.

- Tịch thu tiêu hủy 06 miếng bả chó (trong đó 02 miếng đã qua sử dụng).

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/9/2021).*

3. Về án phí: Bị cáo Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Thịnh**